

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/HS-ST

Ngày: 14-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Nguyên;
Bà Trần Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh N Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Văn N, sinh ngày 28/12/1998; ĐKKHKT và cư trú: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt N; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: tự do; học vấn: 12/12; con ông: Ngô Văn Ng, sinh năm 1975, con bà: Phạm Thị H, sinh năm 1978; gia đình có 02 anh em. Bị cáo là con thứ nhất; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/01/2021 cho đến nay, hiện đang giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. (Có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

NLQ, sinh ngày 24/6/2005. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của NLQ: Chị Nguyễn Thị Ngọc K, sinh năm 1989 (mẹ đẻ của NLQ). Vắng mặt

Cùng trú tại: Ấp C; xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

**Người làm chứng:*

1. NLC1, sinh năm 1996

2. NLC2, sinh năm 1995

Cùng địa chỉ: Xóm 16, xã G, huyện G, tỉnh N Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 3/2020, NLQ sử dụng tài khoản facebook “Thanh NLQ” liên lạc với tài khoản “Song Long tài chính” do vợ chồng NLC1 và NLC2 quản lý mua 12.500.000 (*Mười hai triệu năm trăm nghìn*) đồng tiền giả (gồm 24 tờ tiền giả loại mệnh giá 500.000 đồng và 05 tờ tiền giả loại mệnh giá 100.000 đồng) với giá 2.000.000 đồng (*Hai triệu*) tiền thật. Sau khi nhận được tiền giả, NLQ dùng bàn là làm 02 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng bị hỏng nên vứt đi, còn lại 11.500.000 đồng tiền giả NLQ lên facebook tìm cách bán thì gặp Ngô Văn N đang sử dụng tài khoản facebook “Anh N Ngô” truy cập tìm mua tiền giả trong nhóm “Tham Gia Là Có Tiền”. NLQ nhắn tin cho N là có tiền giả và muốn bán, N đồng ý mua và hai bên thoả thuận thống nhất là N trả NLQ 4.000.000 (*Bốn triệu*) đồng tiền thật để NLQ bán cho 12.000.000 đồng tiền giả. Việc giao nhận tiền giả thông qua dịch vụ giao hàng và thu tiền hộ (COD) của bưu điện. N nhắn địa chỉ để NLQ gửi tiền giả theo địa chỉ là: Ngô Văn N, địa chỉ Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Ninh; số điện thoại là 0365.432.003. Ngày 27/3/2020, anh Nguyễn Xuân Trường, sinh năm 1975, làm bưu tá của Bưu điện xã Trung Chính; trú tại thôn Lai Đông Ba cùng xã với N đã chuyển giao cho N bưu kiện mã vận đơn số EB815322750VN, biết bên trong là tiền giả, vì chưa đủ tiền thật để trả nên N liên lạc và được NLQ đồng ý để N nhận bưu kiện chứa tiền giả và chỉ thanh toán 95.000 đồng tiền cước phí và chuyển hoàn lại bưu kiện. Số tiền 4.000.000 đồng thì N sẽ thanh toán cho NLQ sau theo hình thức chuyển khoản qua ngân hàng. Nhận được tiền giả N kiểm tra có 22 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng và 05 tờ tiền giả loại mệnh giá 100.000 đồng tương ứng với 11.500.000 đồng tiền giả, N thấy thiếu so với số lượng đã thoả thuận. Các tờ tiền giả nhận được có màu sắc đậm hơn tiền thật và dày, cứng nên N đã liên lạc lại và được NLQ hướng dẫn cách làm mềm là ngâm tiền giả trong nước lạnh, nước ấm hoặc hơi qua lửa. Trong quá trình thực hiện, một số tờ tiền giả bị hỏng nên N đã vứt bỏ và đem đốt hết số tiền giả còn lại, chưa tiêu thụ tờ nào. Đến nay, N chưa chuyển trả 4.000.000 đồng tiền thật cho NLQ.

Tại Cơ quan điều tra Ngô Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và phù hợp với lời khai của NLQ.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS-P1 ngày 15/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Ngô Văn N về tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” theo

khoản 2 Điều 207 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (Sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo bị đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Tuy nhiên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội vì bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội, bản thân có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Ngô Văn N từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tuyên tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu hồng thu giữ của NLQ.

Truy thu của bị cáo Ngô Văn N số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó có căn cứ xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Tháng 3/2020, Ngô Văn N đã sử dụng tài khoản facebook “Anh N Ngô” để giao dịch mua bán tiền giả với NLQ và nhận của NLQ 11.500.000 đồng tiền giả. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 207 BLHS. Nên, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh N Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý tài chính, tiền tệ của Nhà nước, gây NLC1 hại lớn đến việc lưu thông tiền tệ trong thị trường, dẫn đến bất ổn cho nền kinh tế và gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi nên đã cố ý phạm tội với số tiền giả là 11.500.000 đồng. Do vậy, HĐXX cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích trừng trị, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi quyết định hình phạt cần xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trước khi phạm tội bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm một phần hình phạt. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tuy nhiên xét hành vi phạm tội của bị cáo với số tiền giả là 11.500.000 đồng nên xử bị cáo ở mức cao như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống loại tội phạm tương tự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội chưa được hưởng lợi nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Trách nhiệm dân sự: Truy thu của bị cáo Ngô Văn N số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) là số tiền bị cáo sử dụng để mua tiền giả nhưng chưa trả cho NLQ.

[6] Đối với NLQ tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, NLQ chưa đủ 16 tuổi nên căn cứ Khoản 2, Điều 12 BLHS NLQ không phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội theo quy định tại Điều 207 BLHS. Do vậy Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với NLQ là phù hợp.

[7] Xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu hồng thu giữ của NLQ được xác định là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 2 Điều 207; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn N phạm tội “Tàng trữ, lưu hành tiền giả”;

Xử phạt bị cáo Ngô Văn N 6 năm 6 tháng (Sáu năm sáu tháng) tù. Thời hạn từ tính từ ngày 06/01/2021

Truy thu của bị cáo Ngô Văn N số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu hồng thu giữ của NLQ.

(Chi tiết trong biên bản bàn giao vật chứng số 40/21 ngày 06/5/2021 giữa Công an tỉnh Nam Định và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định)

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

NLQ, chị Nguyễn Thị Ngọc K có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND+VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh N Định;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đức Cảnh